*Ngày soạn:4/3/2024*

*Ngày dạy:*

**Tiết 102 - 103:**

**VĂN BẢN 2: HÃY CẦM LẤY VÀ ĐỌC**

 **Huỳnh Như Phương**

**I. Mục tiêu**

**1. Năng lực**

**1.1. Năng lực đặc thù:** Giúp HS:

- Nắm được chủ đề và quan điểm của người viết thể hiện qua VB nghị luận (nhu cầu và tầm quan trọng của việc đọc sách đối với đời sống con người, cách chọn sách, cách đọc, biện pháp khắc phục sự xuống cấp của văn hoá đọc,...). Tất cả đều được trình bày thành những ý kiến có khả năng định hướng suy nghĩ cho người đọc.

- Hiểu được cách sử dụng lí lẽ, bằng chứng, nghệ thuật diễn đạt, cách chuyển và liên kết để hướng tới một chủ đề chung của VB nghị luận.

**1.2. Năng lực chung:**

- Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm.

- Phát triển khả năng tự chủ, tự học qua đọc tài liệu và hoàn thiện phiếu học tập.

**2*.* Phẩm chất**

- Bồi đắp tình yêu sáng tạo và khám phá.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

- Máy chiếu, máy tính, bảng phụ và phiếu học tập, Rubric.

- Các hình ảnh, video liên quan (nếu có).

**III. Tiến trình dạy học**

**HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**a**. **Mục tiêu**: Kết nối,tạo hứng thú cho HS, chuẩn bị tâm thế tiếp cận kiến thức mới.

**b. Nội dung:** HS trao đổi nhóm chia sẻ, suy nghĩ hiểu biết của bản thân.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS, cảm nhận ban đầu về vấn đề đặt ra trong bài học.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV chiếu hình ảnh những cuốn sách, và nêu vấn đề cho HS trao đổi thảo luận, suy nghĩ và trình bày (GV khơi gợi để HS nói được những nội dung có thể kết nối với VB đọc):

1) *Nêu một câu danh ngôn nói về sách hoặc việc đọc sách mà em cho là có ý nghĩa;*

*2) Em thích đọc loại sách nào? Em đã từng thu được điều gì bổ ích sau khi đọc một cuốn sách?*

**\*GỢI Ý:**

1) Tham khảo một số câu danh ngôn nói về sách có ý nghĩa:

*- "Chúng ta sẽ trở thành gì phụ thuộc vào điều chúng ta đọc sau khi các thầy cô giáo đã xong việc với chúng ta. Trường học vĩ đại nhất chính là sách vở.”* (Thomas Carlyle).

- "*Tất cả những gì con người làm, nghĩ hoặc trở thành được bảo tồn một cách kỳ diệu trên những trang sách*." (Thomas Carlyle).

- "*Nghệ thuật đọc sách là nghệ thuật tư duy với ít nhiều sự giúp đỡ của người khác…"* (Phaghe).

*- "Ai đọc sách mà không biết được nhiều hơn những điều viết trong sách, người đó mới sử dụng sách có một nửa. Sách làm trí tuệ con người sâu sắc hơn và sáng sủa hơn* (G.Létxinh).

*- "Không có gì có thể thay thế văn hóa đọc"* (Gunte Grass).

*- "Vào khoảnh khắc mà chúng ta quyết thuyết phục đứa trẻ, bất cứ đứa trẻ nào, bước qua bậc thềm ấy, bậc thềm màu nhiệm dẫn vào thư viện, ta thay đổi cuộc sống của nó mãi mãi, theo cách tốt đẹp hơn.”* (Barack Obama).

*- "Việc đọc rất quan trọng. Nếu bạn biết cách đọc, cả thế giới sẽ mở ra cho bạn.”* (Barack Obama).

*- "Một cuốn sách thực sự hay nên đọc trong tuổi trẻ, rồi đọc lại khi đã trưởng thành, và một nửa lúc tuổi già, giống như một tòa nhà đẹp nên được chiêm ngưỡng trong ánh bình minh, nắng trưa và ánh trăng.”* (Robertson Davies).

*- "Chính từ sách mà những người khôn ngoan tìm được sự an ủi khỏi những rắc rối của cuộc đời.”* (Victor Hugo).

*- "Những gì sách dạy chúng ta cũng giống như lửa. Chúng ta lấy nó từ nhà hàng xóm, thắp nó trong nhà ra, đem nó truyền cho người khác và nó trở thành tài sản của tất cả mọi người.”* (Voltaire).

2) HS tự chia sẻ.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, sau đó chia sẻ hiểu biết, trải nghiệm bản thân.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- HS chia sẻ, trình bày cởi mở những suy nghĩ, hiểu biết của bản thân.

**Bước 4: Đánh giá, kết luận**

**-** GV nhận xét thái độ làm việc, câu trả lời của HS, dẫn dắt để kết nối hoạt động hình thành kiến thức mới, sau đó dẫn vào bài.

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 2.1: Khám phá chung về văn bản**

**a. Mục tiêu**: Tìm hiểu chung về văn bản.

**b. Nội dung:** GV sử dụng KT đặt câu hỏi, HS vận dụng kĩ năng đọc thu thập thông tin, trình bày một phút để tìm hiểu về tác giả, tác phẩm.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời cá nhân trình bày được một số nét chung về tác phẩm.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**PHIẾU HỌC TẬP 01**

**Khám phá chung về văn bản**

(Phiếu học tập giao về nhà)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Thông tin** | **Trả lời** |
| 1 | Tác giả: | **…** |
| 2 | Xuất xứ: | … |
| 3 | Kiểu văn bản: | … |
| 4 | Phương thức biểu đạt: | … |
| 5 | Vấn đề nghị luận: | … |
| 6 | Bố cục và nội dung chính từng phần: | … |

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm**  |
| **I. Khám phá chung văn bản** |
| **Bước 1*:* Chuyển giao nhiệm vụ**\*GV cho HS trình bày hiểu biết về tác giả.\*GV yêu cầu HS đọc to VB trước lớp, chọn giọng đọc phù hợp với VB nghị luận; chú ý các chiến lược đọc được nêu ở các thẻ bên phải VB. Việc chú ý các chiến lược *theo dõi, phân tích, suy luận* sẽ giúp HS nắm được ý chính, đặc điểm và vai trò của từng đoạn văn trong VB.\*Phần đầu của VB có khá nhiều từ ngữ khó. GV yêu cầu HS đọc lên từng câu có từ khó và giải nghĩa ở phần chú thích dưới chân trang. Có những từ, GV nên diễn giải kĩ hơn như: *sứ mệnh, mặc khải, thông điệp,...* Nếu cần, có thể đưa thêm ví dụ (những câu văn có sử dụng các từ đó) giúp HS hiểu rõ hơn.\*GV hướng dẫn HS trao đổi **Phiếu HT số 1** đã chuẩn bị ở nhà, kiểm tra chéo nhau sau đó trình bày.\*GV nêu câu hỏi thảo luận thêm:*Văn bản tập trung bàn về vấn đề gì? Dựa vào đâu em nhận biết được điều đó?***(\*Gơi ý:** VB này tập trung bàn về việc đọc sách. Điều này thể hiện trước hết ở:- Nhan đề: *Hãy cấm lấy và đọc.*- Mở bài: Câu chuyện về động lực đọc sách của Thánh Au-gu-xtinh.- Thân bài: Tất cả các đoạn triển khai phần Thân bài đều nói về việc đọc sách.- Kết bài: Nhắc lại thông điệp về đọc sách.**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**- HS thực hiện nhiệm vụ.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận** - HS báo cáo kết quả;- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4:** **Đánh giá, kết luận** - GV nhận xét, chốt kiến thức, chuyển dẫn sang mục 2. | **1. Tác giả** - Huỳnh Như Phương: sinh năm 1955 quê Quảng Ngãi.- Là giảng viên đại học, nhà nghiên cứu vặc học.- Tác phẩm chính: *Dẫn vào tác phẩm văn chương* (1986); *Trường phái hình thức Nga* (2007); *Những nguồn cảm hứng trong văn học* (2008), *Hãy cầm lấy và đọc* (2016), *Giấc mơ, cảnh tượng và cái nhìn* (2019)…  **2. Tác phẩm****2.1. Đọc và tìm hiểu chú thích:** *sứ mệnh, mặc khải, thông điệp,..***2.2. Xuất xứ:** Trích trong sách *Hãy cầm lấy và đọc* (2016).**2.3. Kiểu văn bản:** văn bản nghị luận.**2.4. Phương thức biểu đạt:** nghị luận.**2.5. Vấn đề nghị luận:** Bàn về việc đọc sách. **2.6. Bố cục và nội dung chính:** 3 phần+ Phần 1: Từ đầu … *của thời trung đại:* Giới thiệu câu chuyện về động lực đọc sách của Thánh Au-gu-xtinh. + Phần 2: Tiếp theo đến *bao nhiêu vẫn là vô ích:* Vai trò của sách, lợi ích và cách đọc sách.+ Phần 3: Còn lại: Thông điệp của việc đọc sách. |

**Hoạt động 2.2: Khám phá chi tiết văn bản**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS nắm được chủ đề quan điểm của người viết, hiểu được cách sử dụng lí lẽ và bẳng chứng, cách diễn đạt, chuyển đoạn và liên kết trong VB.

**b.** **Nội dung**: GV sử dụng PP thảo luận nhóm, KT đặt câu hỏi, HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB qua phiếu học tập.

**c. Sản phẩm**: Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**PHIẾU HỌC TẬP 02**

(Tìm hiểu tóm lược các ý kiến chính)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Đoạn văn** | **Tóm lược ý kiến** |
| 1 | Đoạn 1 (từ *Tương truyền* đến *thời trung đại):* | .... |
| 2 | Đoạn 2 (từ *Vượt qua tính chất huyền bí* đến *không dễ nhận ra):* | .... |
| 3 | Đoạn 3 (từ *“Em hãy cầm lấy và đọc”* đến *một cuốn sách hay):* | .... |
| 4 | Đoạn 4,5,6 (từ *Không phủ nhận vai trò* đến *Hơ-bớt Mác-kiu-dơ đã nói):* | .... |
| 5 | Đoạn 7 (từ *Thời nay, với sự xuất hiện* đến *những giá trị tinh thần):* | .... |
| 6 | Đoạn 8 (từ *Lâu nay, chúng ta thường được nghe* đến *vẫn là vô ích):* | .... |
| 7 | Đoạn 9,10 (từ *Sách sinh ra không phải để được trưng bày* đến hết): | .... |

**PHIẾU HỌC TẬP 03**

(Tìm hiểu các lí lẽ và bằng chứng)

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm** | **Nhiệm vụ** |
| Nhóm 1 | Thông điệp "hãy cầm lấy và đọc" | Chỉ ra câu văn thể hiện cách lí giải thông điệp của của tác giả | Quan điểm của em?(*Em có đồng ý không? Vì sao?)* |
| ..... | .... |
| Nhóm 2 | Trong thế giới hiện đại, khi các phương tiện nghe nhìn phát triển không ngừng, con người vẫn cần phải đọc sách. | Tác giả đã dùng những lí lẽ và bằng chứng nào để khẳng định? | Nhận xét: |
| .... | .... |
| Nhóm 3 | Những điều kiện để giải quyết tình trạng sa sút của văn hóa đọc hiện nay. | Giải pháp cụ thể của tác giả: | Quan điểm của em? *(Em có tán thành với ý kiến của tác giả về vấn đề này không? Vì sao?)* |
| ... | .... |

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm**  |
| **II. Khám phá chi tiết văn bản** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**- GV yêu cầu HS đọc thầm từng đoạn văn bản.- GV tổ chức thảo luận theo nhóm đôi: Thời gian: 5 phút**Yêu cầu:** *Tóm lược một số ý kiến được tác giả lần lượt trình bày trong văn bản.*(Hoàn thành vào **Phiếu học tập số 2**)**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS các nhóm thảo luận và hoàn thiện vào trong phiếu HT.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận****-** Các nhóm cử đại diện báo cáo sản phẩm.**Bước 4: Đánh giá, kết luận**- GV nhận xét thái độ và kết quả làm việc của một số cặp tiêu biểu, chỉ ra những ưu điểm và hạn chế trong hoạt động nhóm của HS; chuẩn kiến thức & chuyển dẫn sang mục 2. | **1. Tóm lược một số ý kiến trình bày trong văn bản**- Đoạn 1 (từ *Tương truyền* đến *thời trung đại):* Câu chuyện về việc lĩnh hội sứ mệnh đọc sách, nghiên cứu của Thánh Au-gu-xtinh.- Đoạn 2 (từ *Vượt qua tính chất huyền bí* đến *không dễ nhận ra):* Vai trò của việc đọc sách đối với đời sống tinh thần của con người.- Đoạn 3 (từ *“Em hãy cầm lấy và đọc”* đến *một cuốn sách hay):* Sự khuyến khích đọc sách đến từ những người có trách nhiệm với ta.- Đoạn 4,5,6 (từ *Không phủ nhận vai trò* đến *Hơ-bớt Mác-kiu-dơ đã nói):* Sự kì diệu của sách và tác dụng to lớn của việc đọc sách.- Đoạn 7 (từ *Thời nay, với sự xuất hiện* đến *những giá trị tinh thần):* Đọc sách trong điều kiện thay đổi hình thức sách.- Đoạn 8 (từ *Lâu nay, chúng ta thường được nghe* đến *vẫn là vô ích):* Giải pháp cho tình trạng xuống cấp của văn hoá đọc.- Đoạn 9,10 (từ *Sách sinh ra không phải để được trưng bày* đến hết): Nhắc lại thông điệp về việc đọc sách. |
| **Bước 1:Chuyển giao nhiệm vụ**- GV cho HS làm việc cá nhân, đọc đoạn 1 của văn bản và trả lời câu hỏi. *? So sánh đoạn 1 của văn bản "Hãy cầm lấy và đọc" với đoạn 1 của VB "Bản đồ dẫn đường" để chỉ cách giới thiệu vấn đề bàn luận có gì độc đáo?*(Gợi ý: Đều bắt đầu bằng một câu chuyện. VB "Hãy cầm lấy và đọc" lấy từ một sự tích của nhân vật trong thời trung đại; VB "Bản đồ dẫn đường" dẫn một câu chuyện ngụ ngôn). | **2. Giới thiệu vấn đề bàn luận**- Dẫn câu chuyện về việc lĩnh hội sứ mệnh đọc sách, nghiên cứu của Thánh Au-gu-xtinh để bàn về việc đọc sách.- Cách mở đề hấp dẫn, lôi cuốn, thuyết phục. |
| **Bước 1*:* Chuyển giao nhiệm vụ****-** GV tổ chức cho HS thảo luận thành 3 nhóm hoàn thành **Phiếu học tập số 3.**- GV nêu và hướng dẫn nhiệm vụ cho từng nhóm như sau:**Nhóm 1:***Chỉ ra câu văn thể hiện cách lí giải của tác giả về thông điệp "Hãy cầm lấy và đọc". Em có đồng ý với cách lí giải đó không? Vì sao?*- GV gợi ý câu hỏi phụ: *Việc tiếp xúc trực tiếp với cuốn sách (tự đọc lấy) với việc nghe người khác nói về cuốn sách khác nhau thế nào? Trong hai cách đó, cách nào mới thực sự là trải nghiệm?*(Từng HS đọc lại VB, tìm câu văn có chức năng ấy để xác định chính xác, sau đó thể hiện thái độ tán thành hay phản đối, lí giải một cách có cơ sở).**Nhóm 2:** *Tác giả đã dùng những lí lẽ và bằng chứng nào để khẳng định trong thế giới hiện đại, khi các phương tiện nghe nhìn phát triển không ngừng, con người vẫn cần phải đọc sách?*- GV gợi ý:+ Để nhận biết lí lẽ, các em cần tự đặt câu hỏi tìm hiểu: Vì *sao tác giả cho rằng khi các phương tiện nghe nhìn ngày càng tăng, đọc sách vẫn là một nhu cầu không thể thiếu của con người?**+* Để nhận biết bằng chứng, cần suy nghĩ theo hướng: *Dựa vào thực tế nào để khẳng định: Khi các phương tiện nghe nhìn ngày càng tăng, đọc sách vẫn là một nhu cầu không thể thiếu của con người?***Nhóm 3:** *Theo tác giả, cần có những điều kiện gì để giải quyết tình trạng sa sút của văn hóa đọc hiện nay? Em có tán thành với ý kiến của tác giả về vấn đề này không? Vì sao?*- GV hướng dẫn thêm trên cơ sở một số câu hỏi sau: *Em hiểu thế nào là tình trạng sa sút của văn hoá đọc? Theo em, do đâu có tình trạng này? Muốn giải quyết tình trạng đó, tác giả nêu ra những điều kiện nào?* | **3. Triển khai vấn đề bàn luận** **a. Lí giải thông điệp "Hãy cầm lấy và đọc".***- “Hãy cầm lấy và đọc” có thể xem là một thông điệp: Hãy tiếp xúc trực tiếp với một cuốn sách, hãy tự trải nghiệm mà không bước qua một trung gian nào".**=>* Trải nghiệm bằng cách đọc trực tiếp sẽ thu được những điều gì mà người khác không thể đem đến cho ta. Vì "Đọc" là một quá trình tiếp nhận kiến thức và tư duy của chủ thể đọc, không phải là sự bị động, nói và nghĩ theo cách của người khác.**b. Sự cần thiết phải đọc sách trong thế giới hiện đại.*****\*Những lí lẽ được đưa ra:***- Người ta vẫn đọc sách ngay khi các phương tiện nghe nhìn phát triển là bởi sự kì diệu của chữ trên trang sách (*hàm chứa văn hoá của một dân tộc, mang hồn thiêng của đất nước, kích thích trí tưởng tượng, khơi gợi tư duy hồi đáp, phản biện,..*.).***\*Bằng chứng để củng cố cho lí lẽ:*** - Sách chỉ là giấy và mực mà chứa cả thế giới, phơi bày cả bí ẩn của vũ trụ cũng như xã hội con người;- Nhờ đọc sách, ta hiểu đời, hiểu người, hiểu chính mình; - Đọc một cuốn sách hay như bị cuốn vào nỗi say mê, niềm khoái cảm;...**c. Giải quyết tình trạng sa sút của văn hoá đọc.**\*Tác giả nêu hai điều kiện: *chủ thể đọc* và *đối tượng đọc:**-* Chủ thể đọc là con người. Con người phải ham đọc.- Đối tượng đọc là sách. Phải có sách hay thì mới thu hút người đọc. Thiếu một trong hai điều kiện này, tình trạng sa sút của văn hoá đọc khó cải thiện được. |
| **Bước 1:Chuyển giao nhiệm vụ**- GV cho HS làm việc cá nhân, đọc đoạn 9,10 của văn bản, sử dụng đàm thoại để trả lời câu hỏi. *1) Em hiểu được những thông điệp nào của tác giả đã đưa ra ở đoạn cuối?* *2) Cách kết thúc văn bản có gì độc đáo?*- GV chuyển nội dung tổng kết. | **4. Kết thúc vấn đề bàn luận** **\*Thông điệp:**- Sách không phải để làm vật trang trí.- Sách không nên bị bỏ không.- Sách cần phải được đọc thường xuyên.**\*Cách kết văn bản độc đáo:** Ngắn gọn, súc tích; dùng cả tiếng Latinh và tiếng Việt. Nội dung hưởng ứng chặt chẽ lời kêu gọi đọc sách như đã đặt ra từ phần đầu văn bản |

**Hoạt động 2.3: Hướng dẫn HS tổng kết**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS khái quát giá trị nghệ thuật, nội dung, ý nghĩa, thông điệp của VB.

**b. Nội dung:** GV sử dụng KT đặt câu hỏi, tổ chức HS hoạt động cặp đôi, trình bày sản phẩm, quan sát và bổ sung, hoàn thiện.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS .

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm**  |
| **III. Tổng kết** |
|  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV cho HS làm việc cặp đôi thảo luận những nội dung câu hỏi sau:*1) Những đặc sắc nghệ thuật nào đã làm nên sức hấp hẫn của văn bản nghị luận?**2) Nêu nội dung chính của văn bản.**3) Từ nội dung văn bản "Hãy cầm lấy và đọc", theo em, có thể xem đọc sách là một kiểu trải nghiệm được không? Vì sao?*(GV hướng dẫn câu hỏi phụ cho HS suy nghĩ về các khía cạnh của vấn đề: *Bản chất của trải nghiệm là gì? Qua trải nghiệm, con người thường thu nhận được những điều gì? Con người có thể thu nhận được gì qua đọc sách? Vậy có thể xem đọc sách là trải nghiệm được không?*).**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS suy nghĩ và ghi ra giấy câu trả lời.- GV hướng theo dõi, hỗ trợ (nếu HS gặp khó khăn).**Bước 3: Báo cáo, thảo luận** - Tổ chức trao đổi, trình bày nội dung đã thảo luận.**Bước 4: Đánh giá, kết luận*** GV chuẩn kiến thức.
 | **1. Nghệ thuật**+ Cách mở đầu và kết thúc ngắn gọn, súc tích và hấp dẫn.+ Ý kiến đúng đắn, lí lẽ và bằng chứng sắc sảo, thuyết phục.+ Lập luận chặt chẽ.+ Lời văn linh hoạt, sinh động. **2. Nội dung** Tác giả đã đưa ra lời bàn rất thiết thực về nhu cầu và tầm quan trọng của việc đọc sách đối với đời sống con người, cách chọn sách, cách đọc, biện pháp khắc phục sự xuống cấp của văn hoá đọc cùng lời khuyên hãy trực tiếp, tự mình cầm sách lên và đọc.**3. Đọc sách là một kiểu trải nghiệm**- Đọc sách là một kiểu trải nghiệm vì:- Trải nghiệm là kinh qua, trải qua, là được chứng kiến, tham dự một sự kiện gì, trực tiếp làm một việc gì, hay chịu một sự tác động nào từ bên ngoài, để lại những cảm giác, suy nghĩ, ấn tuợng trong bản thân.- Thông qua trải nghiệm, con người hiểu biết đầy đủ hơn, suy nghĩ sâu sắc hơn, rút ra được bài học bổ ích về ứng xử, trưởng thành hơn qua trải nghiệm.- Đọc sách, người đọc được:+ Mở mang trí tuệ, làm giàu cảm xúc, khám phá tự nhiên và xã hội, hiểu biết về con người và bản thân. + Xuyên qua thời gian về với quá khứ hay đến với tương lai xa xôi; được du lịch tới một miền đất lạ, và bằng tưởng tượng, như được sống với những số phận, những cuộc đời khác.+ Sống một đời sống tinh thần hết sức phong phú và trọn vẹn. *=>Do vậy, hoàn toàn có thể xem đọc sách cũng là một kiểu trải nghiệm.* |

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu**: Giúp HS củng cố hiểu biết về viết VB nghị luận.

**b. Nội dung**: HS làm việc theo cặp bàn dựa vào VB vừa học để hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm**: Bài tập hoàn thiện của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

**-** GV cho HS làm việc theo cặp bàn để hoàn thành bài tập sau:

**BÀI TẬP:** *Qua đọc hiểu hai văn bản "Bản đồ dẫn đường" và "Hãy cầm lấy và đọc", em học tập được gì về kinh nghiệm viết một bài văn nghị luận thuyết phục được người nghe, người đọc.*

**\*Gợi ý:**

**Kinh nghiệm viết một bài văn nghị luậnthuyết phục được người nghe, người đọc:**

* *Chọn được vấn đề bàn luận có ý nghĩa thiết thực với mọi người.*
* *Bộc lộ được góc nhìn riêng của người viết; thể hiện những quan điểm đúng đắn.*
* *Cách vào đề tự nhiên, hấp dẫn, lôi cuốn.*
* *Lí lẽ sắc sảo, dẫn chứng chân thực thuyết phục.*
* *Lập luận chặt chẽ, trình bày logic mạch lạc.*
* *Ngôn ngữ linh hoạt, sinh động.*
* *Thông điệp rõ ràng, có ý nghĩa với mọi người.*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

**-** HS suy nghĩ, làm việc theo cặp bàn để hoàn thành nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

* Đại diện HS trình bày, HS khác theo dõi, nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

**-** GV nhận xét, tuyên dương HS.

 **HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

 **a. Mục tiêu**:Giúp HS phát triển kĩ năng viết câu, đoạn.

 **b. Nội dung**: HS viết đoạn văn vận dụng hiểu biết về vai trò, ý nghĩa của sách.

**c. Sản phẩm**: Đoạn văn của HS.

**d. Tổ chức thực hiện**:

**Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV giao nhiệm vụ cho HS (có thể thực hiện ngay trên lớp hoặc về nhà):

**\*VIẾT KẾT NỐI ĐỌC**

**Bài tập:** Viết đoạn văn (khoảng 5 - 7 câu) với chủ đề: *Sách là để đọc, không phải để trưng bày.*

- GV gợi ý nhanh để HS có hướng viết. Các ý cơ bản cần có trong đoạn:

+ *Vì sao sách là để đọc chứ không phải để trưng bày?* (Vì như vậy, sách mới phục vụ thiết thực cho nhu cầu học tập, tìm hiểu, nghiên cứu của con người.)

*+ Đọc sách theo cách nào thì có ích?* (Đọc có mục đích, nắm bắt nhanh nội dung, có ghi chép lại.)

**THAM KHẢO**

*Ngày nay, chúng ta vẫn thường thấy nhiều phong trào về việc đọc sách đang được kêu gọi, được nghe rất nhiều về vai trò của sách. Quả thực, từ lâu sách đã trở thành một thứ thiêng liêng, cao cả, bất khả xâm phạm. Sách trở thành một món đồ cổ, một món đồ sang trọng, tao nhã, có giá trị đôi khi chỉ để... trưng bày. Để khoe sự hiểu biết, người ta mua cho thật nhiều sách. Thế nhưng, nếu sách chỉ để trưng bày, nó mãi mãi là những kiến thức im lìm trên trang giấy. Như Huỳnh Như Phương đã từng viết, sách, là để "lần giở trước đèn", để người ta chủ động đọc, tư duy, suy ngẫm, đúc rút cho mình những kiến thức, kinh nghiệm. Có như vậy, sách mới phục vụ thiết thực cho nhu cầu học tập, tìm hiểu, nghiên cứu của con người. Sách không phải để trưng bày hay làm dáng. Mục đích cuối cùng sách sinh ra là để đọc.*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ: Viết ra giấy theo đúng yêu cầu, sau đó chỉnh sửa bài viết.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV gọi HS lên trình bày.

- HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- GV đánh giá, nhận xét ý thức làm bài của HS, chất lượng sản phẩm học tập.

- Cho điểm hoặc phát thưởng.

**HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

- Hoàn thiện các nội dung đã học trong bài;

- Chuẩn bị soạn bài: Thực hành tiếng Việt: Thuật ngữ.

**RÚT KINH NGHIỆM**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………